

Số: 88/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 09 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Hồ Thủy T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố, phường N, thị xã N, tỉnh K.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ dân phố, phường N, thị xã N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Hồ Thủy T và bị đơn ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thủy T và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Hữu K, sinh ngày 27/5/2015 cho bà Hồ Thủy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Hữu

P, sinh ngày 29/8/2008 cho ông Nguyễn Hữu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Hồ Thủy T và ông Nguyễn Hữu T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung chưa thành niên.

Bà Hồ Thủy T và ông Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hồ Thủy T và ông Nguyễn Hữu T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Hồ Thủy T và ông Nguyễn Hữu T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hồ Thủy T tự nguyện nộp thay án phí cho ông Nguyễn Hữu T. Tổng cộng bà Hồ Thủy T phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004425 ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Hoàn lại cho bà Hồ Thủy T 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định chung: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND thị xã Ninh Hòa. GCNKH số: 72/2007;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Trung